

NỘI DUNG KIẾN THỨC TRỌNG TÂM TUẦN 4
MÔN: SINH HỌC 9

CHƯƠNG II: NHIỄM SẮC THỂ
Tiết 7: NHIỄM SẮC THỂ

I. Tính đặc trưng của bộ nhiễm sắc thể

- Trong tế bào sinh dưỡng, NST tồn tại thành từng cặp tương đồng.
- Bộ NST lưỡng bội (2n) chứa các cặp NST tương đồng
- Bộ NST đơn bội (n) chứa một chiếc NST của cặp tương đồng
- Bộ NST của mỗi loài SV sẽ đặc trưng về số lượng, hình dạng, cấu trúc
 - + Số lượng: xem bảng 8 sgk
 - + Hình dạng và kích thước: Hình que, hình hạt, hình V. Kích thước: 0,5->50 μ m, 0,2-> 2 μ m
- Mức độ tiến hóa của loài SV phụ thuộc vào cấu trúc của NST

II. Cấu trúc của NST

- Học ý 2 phân ghi nhớ sgk tr26
- Đơn vị cấu trúc của NST là nuclêoxôm
- Mỗi cromatit gồm 8 prôtêin loại histôn (tạo thành lõi hình cầu) và 1 phân tử ADN quấn quanh lõi hình cầu.

III. Chức năng của NST

NST là cấu trúc mang gen có bản chất là ADN, sự tự nhân đôi của ADN dẫn tới sự tự nhân đôi của NST nên tính trạng di truyền được sao chép qua các thế hệ tế bào và cơ thể.

Tiết 8 CHỦ ĐỀ: PHÂN BÀO (TIẾT 1)

NGUYỄN PHÂN

I. Những biến đổi cơ bản của NST trong quá trình nguyên phân

- Kỳ trung gian NST tháo xoắn cực đại thành sợi mảnh, mỗi NST tự nhân đôi thành 1 NST kép.
- Những biến đổi cơ bản của NST ở các kỳ của nguyên phân.

Các kì	Những biến đổi cơ bản của NST
Kì đầu	- NST bắt đầu đóng xoắn và co ngắn nên có hình thái rõ rệt. - Các NST dính vào các sợi tơ của thoi phân bào ở tâm động.
Kì giữa	- Các NST kép đóng xoắn cực đại. - Các NST kép xếp thành hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.
Kì sau	- Từng NST kép chẻ dọc ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào.
Kì cuối	- Các NST đơn dần xoắn dài ra, ở dạng sợi mảnh dần thành nhiễm sắc.

- **Kết quả:** Từ một tế bào mẹ ban đầu tạo ra 2 tế bào con có bộ NST giống như tế bào mẹ.

II. Ý nghĩa của nguyên phân

- Nguyên phân giúp cơ thể lớn lên. Khi cơ thể đã lớn tới một giới hạn thì nguyên phân vẫn tiếp tục giúp tạo ra tế bào mới thay cho tế bào già chết đi.
- Nguyên phân duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài qua các thế hệ tế bào.
- Nguyên phân là cơ sở của sự sinh sản vô tính.

CÂU HỎI ÔN TẬP TUẦN 4

Tiết 7:

NHIỆM SẮC THỂ

Hãy ghép các chữ cái a,b,c ở cột B cho phù hợp với các số 1,2,3 ở cột A.

Cột A	Cột B	Trả lời
1. Cặp NST tương đồng	a. là bộ NST chứa các cặp NST tương đồng	1:
2. Bộ NST lưỡng bội	b. là bộ NST chứa 1 NST của mỗi cặp tương đồng	2:
3. Bộ NST đơn bội	c. là cặp NST giống nhau về hình thái, kích thước	3:

Khoanh tròn vào chữ cái các ý trả lời đúng:

Câu 1: NST có hình thái và kích thước như thế nào?

- A. Hình thái và kích thước NST thường thay đổi qua các kì của quá trình phân bào, nhưng mỗi NST đều có hình thái và kích thước đặc trưng qua các thế hệ
- B. Ở kì giữa (khi xoắn cực đại), NST có hình quạt, hình que, hình chữ V
- C. Hình thái và kích thước NST phụ thuộc vào từng loài
- D. Cả A và B

Câu 2: Câu nào sau đây không đúng?

- A. Crômatit chính là NST đơn.
- B. Trong phân bào, có bao nhiêu NST, sẽ có bấy nhiêu tơ vô sắc được hình thành.
- C. Ở kì giữa quá trình phân bào, mỗi NST đều có dạng kép và giữa hai crômatit dính nhau tại tâm động.
- D. Mỗi NST ở trạng thái kép hay đơn đều chỉ có một tâm động.

Câu 3: Mỗi loài sinh vật có bộ nhiễm sắc thể đặc trưng bởi

- A. số lượng, hình dạng, cấu trúc NST.
- B. số lượng, hình thái NST.
- C. số lượng, cấu trúc NST.
- D. số lượng không đổi.

Câu 4: Một khả năng của NST đóng vai trò rất quan trọng trong sự di truyền là:

- A. Biến đổi hình dạng
- B. Tự nhân đôi
- C. Trao đổi chất
- D. Co, duỗi trong phân bào

Câu 5: NST là cấu trúc có ở

- A. Bên ngoài tế bào
- B. Trong các bào quan
- C. Trong nhân tế bào
- D. Trên màng tế bào

*** Tự luận: Phân biệt bộ NST lưỡng bội và bộ NST đơn bội**

Tiết 8

CHỦ ĐỀ: PHÂN BÀO (TIẾT 1)

NGUYÊN PHÂN

Khoanh tròn vào chữ cái các ý trả lời đúng:

Câu 1: Quá trình nguyên phân xảy ra ở đâu?

- A. Tế bào sinh dục sơ khai
B. Tế bào sinh dưỡng
C. Noãn bào bậc 1 và tinh bào bậc 1
D. Cả A và B đều đúng

Câu 2: Quá trình nguyên phân xảy ra ở tế bào nào của cơ thể?

- A. Tế bào sinh sản
B. Tế bào sinh dưỡng
C. Tế bào trứng
D. Tế bào tinh trùng

Câu 3: Kết quả kì giữa của nguyên phân các NST với số lượng là

- A. n (kép) B. 2n(đơn). C. 2n (kép). D. n (đơn).

Câu 4: Trong tế bào của một loài, vào kỳ giữa của nguyên phân, người ta xác định có tất cả 16 cromatit. Loài đó có tên là:

- A. Ngươi B. Ruồi giấm C. Đậu hà lan D. Lúa nước

Câu 5: Các tế bào con tạo ra qua nguyên phân, có bộ NST như thế nào so với tế bào mẹ?

- A. Giống hoàn toàn mẹ
B. Giảm đi một nửa so với mẹ
C. Gấp đôi so với mẹ
D. Gấp ba lần so với mẹ

Câu 6: Trong quá trình nguyên phân, sự tự nhân đôi của NST diễn ra ở kỳ nào?

- A. Kỳ trung gian B. Kỳ đầu C. Kỳ giữa D. Kỳ sau

*** Tự luận: Làm bài tập 1,2,3,4 sgk trang 30**